

Số: 108/2017/QĐST-DS

Năm Căn, ngày 18 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 160/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2017 về việc “*tranh chấp tiền hui*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Vợ chồng ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn M (cha ruột bà N), sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thúy H đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ N toàn bộ số tiền hui còn nợ là 475.000.000 đồng (bốn trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà N, bà Nguyễn Thị Thúy H chậm thanh toán số tiền nói trên, thì hàng tháng, bà H còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự: Đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ có giá ngạch, bà Nguyễn Thị Thúy H đồng ý nộp. Bà H phải chịu số tiền án phí là 11.875.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, bà Nguyễn Thị Mỹ N có nộp tạm ứng án phí số tiền là 11.875.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015621 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn, được nhận lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền